

gia cầm thì Nhà nước quản lý để phân phối cho những người hưởng tem phiếu, những hàng rau ngô ì hê nhìn nhau. Nơi quần tụ ngàn đời để con người đổi trao giờ bị cơ chế kiểm tỏa nên tao tác.

Thiên nhiên đẹp thế mà con người bần bách trong cảnh thiếu thốn. Một nghịch lý hiển nhiên tồn tại: người làm ra lúa gạo, ngô khoai lại đói cơm, người dệt vải chăn tằm lại mặc áo rách... tất cả là phân phối, tất cả là quản lý tập trung rồi sinh ra những đặc quyền đặc lợi.

Các cửa hàng nghênh ngang tám biển Mậu dịch quốc doanh nhưng bên trong lều phèo hàng hóa, từ cái kim sợi chỉ đều chờ "trên rót về", trên chưa rót là dưới còn khô kể cả áo quan chôn người quá cố, cửa hàng lương thực nhao nhao người giơ tay cầm sổ gạo, cửa hàng thực phẩm rông rần xếp hàng giơ tem phiếu, thỉnh thoảng cảnh chen ngang, cửa sau cửa trước, ồn ã và bức bối. Người ta nhạt nón rách, xếp gạch mẫu... để xí chỗ xếp hàng, mà nào có xong cho đâu. Hàng đến tay toàn là của ôi thiu, thịt thì bạc nhạc, bày nhây, cá thì ươn lòi cả ruột, nặng bầu xanh lè, gạo hẩm, một bay như mưa rào tấp vào cổ vào mặt. Khổ nhất là cánh hưu non, hưu già, lương cả quý mới lớt nhớt linh tí chút. Còn gạo, các nhà quản lý có sáng kiến hoán đổi sang xi - măng, phân lân,

phân đạm để các vị đem về "hoán" lần nữa cho người làm nông nghiệp "mười phần hao bảy còn ba, lấy đầu năng lượng cho ta vẫy vùng".

Sinh ra cảnh ấy là do dân mất mùa liên miên, gạo không đủ nuôi người cày cấy lấy đầu nuôi lợn, nuôi gà, chuồng trại thì bỏ ngổ nếu có thì lợn tập thể "đeo kính dựa tường" thế mà mỗi khi có đoàn kiểm tra, lợn ở đâu cứ eng éc khiêng về, có cắn nhau, người ta vẩy rượu, vẩy nước tỏi... rồi quay phim, chụp ảnh, rồi báo cáo điển hình, căn bệnh trầm kha, ăn gian nói dối là di căn của cơ chế cha chung, kéo lùi nền kinh tế. Nếu bí quá người ta đổ lỗi cho thiên tai, địch họa... thiên tai thì khả dĩ chứ địch họa thì tỳ quá thể, thằng địch nó đã cuốn cờ lui về bên kia bán cầu thì sao còn gây hại được nữa... Con kiến mà leo cành đa là vậy.

Xã Vân Sơn cũng nằm trong bối cảnh ấy, những tiên lệ của cơ chế tấp vào từng thửa ruộng khô nẻ, từng cái máy bơm không dầu, trạm bơm không điện và mương máng khô đét để chuột đào làm hang cho người đào hang bắt chuột.

Cái yếu nhất là cán bộ xã, toàn bộ lúa già đều trưởng thành qua phong trào diệt dốt, là những đũng sĩ làm phân xanh hay kiện tướng diệt chuột, lúa trẻ vá vúi

về kiến thức, chưa ai qua nổi cấp ba phổ thông hiểu biết lỗ mỗ nhưng lại lắm điều nhiều lời theo kiểu anh dốt võ lại hay múa may quay cuồng, óc tụt tư tụt lợi, tính bản vị, cục bộ làng xã, dòng họ đậm nét. Thượng bất chính, hạ tắc loạn, dân đói kém sinh ra lắm tệ nạn đã thế lại thêm cái làng Ô Hợp bậu vào rìa, phun nọc độc vào cơ thể ốm yếu.

Nhóm nhoám trên bờ dưới sông, thì thọt nạn trộm cướp, đĩ điếm. Huyện K đã xếp địa bàn xã là yếu kém nhất cần được tăng cường cán bộ nhất là cán bộ lãnh đạo chính quyền cũng như ở mỗi phòng mổ bệnh viện cần một bác sỹ phẫu thuật giỏi, giải quyết những khối u trên cơ thể đang lan tỏa, gây hại cho lục phủ ngũ tạng.

Thiếu tá Công an Trương Văn Thảo, bốn mươi hai tuổi. Được lãnh đạo Huyện điều động "hạ phóng" về địa bàn xã Vân Sơn, thay thế trưởng công an xã vừa bị truy cứu trách nhiệm về tội che dấu tội phạm và tổ chức đánh bạc tại một nhà thuyền trên sông... Anh có mặt ở xã Vân Sơn trong những ngày xã đang là điểm nóng về trật tự an ninh.

## CHƯƠNG III

## LỰA VÀ MÃN

Dinh thự nổi của Vũ Hoàng Thâu vẫn ngênh ngang đậu trên sông, đôi ba ngày lại nổ máy lạch phạch, uể oải xuôi ngược, hẳn đi đâu, làm gì đấy là việc của hắn.

Nơi nhà thuyền lớn của y đang cắm neo, cách mép bờ phía tả ngạn khoảng hai trăm mét là bờ sông rậm rì cây trái, ở đó có một lối đi nhỏ, một bến tắm với hàng đá xếp bậc thang vừa đủ lối đi, thỉnh thoảng, đám trẻ vẫn ra đây nô đùa, từ ngày sông bị nước đen, bến tắm ắng lạng.

Đạo này nước đen tăm lui, dòng sông đã trong

hơn. Người ta thấy bóng một cô gái trẻ, sáng nào cũng thì thõm giặt giũ, cô làm việc đều đặn, lúi thủ chẳng để ý đến những hoạt động đang diễn ra ở dưới sông, trên bờ. Chưa có ai trên sông nhìn kỹ gương mặt cô nhưng cái eo, bộ ngực và thân hình mỏng mảnh sức xuân cùng đôi bắp chân trắng ngần đã ngấm tố cáo: cô gái kia đẹp và ngoan hiền lắm. Nhưng cô gái ưa chỗ vắng, chẳng thích liếc ngang, lăm lụi, cam chịu thường là những mẫu con gái đoan trang, mấy ả sống cùng cai Thâu húc hích nói với nhau:

- Con bé kia nhìn thích mắt thật, nó mà ở làng mình thì cả lũ đĩ già, đĩ trẻ mọc ra, bố cha con ranh bố mẹ nó "làm việc" nhau ban ngày nên nó mới có cái "phom" sướng mắt thế.

Cai Thâu liếm mép, hai con sâu róm sa xuống sống mũi, phóng tầm mắt dâm dăng lướt trên cơ thể có tám lưng ong của cô gái đang cúi lom khom nơi bến sông, miệng y chộp chẹp rồi hăm hử:

- Mả bố mấy con đĩ ngựa! Chúng mày chỉ được cái nói đúng, cái loại chó tha đi mèo tha lại chúng mày là đồ bãi rác. Tao mà "vô" được con bé kia tao tống tất cả lũ đĩ chúng mày vào rọ rồi buông sông cúng Hà Bá hay làm mối cho thường luồng, ba ba, dải cạn. Hác ! Hác !

Hắn lấy tay xoa bụng, nhón cái cỏ rùa ra phía sau mà cười, cái mắt lơ mơ tí lại, bộ răng cái má vàng hướm nhòai ra giữa hai cái môi đĩa trâu sạm ngóét.

Cô gái trên sông có tên khai sinh thật hiền lành: Vi Thị Lụa. Cô không phải là người tỉnh Nam, điều đầu tiên dễ nhận biết là ở giọng nói nặng nặng nhất là những âm tiết mang dấu hỏi. Quê Lụa ở Nông Cống tỉnh Thanh Hóa, cái huyện nghèo khó nhất tỉnh với núi đồi lúp xúp, nắng như cháy da, cháy thịt, mưa thì sập trời, ruộng đất, hoa màu phó mặc may rủi. Dân gian còn truyền tụng câu ca "được mùa Nông Cống, sống mọi nơi" điều ấy cũng đủ khái quát cảnh mất mùa triền miên

Nhà Lụa ở chân đồi Nưa. Một ngôi nhà trình vách đất và lợp gianh cỏ bãi. Máy chị em xếp hàng trứng gà trứng vịt nối nhau chào đời, cha mẹ thuận miệng đặt tên : Lụa, Là, Gấm, cũng may bộ "tam vịt" dừng lại, nếu còn thuận đà lại thêm Vóc, Nhung, The, chắc là không đưng nổi ở một miền quê nghèo khó.

Chị em Lụa nhôi nhai lớn lên trong cảnh đói nghèo. Bố Lụa, một thương binh chống Pháp ngày ngày vác thuổng đi đào giếng, đánh đá ong cho các gia đình trong làng ngoài xã. Mẹ Lụa, ngoài mấy tháng theo công diễm hợp tác lại tất tả gánh gồng xuôi ngược hoặc

lên đôi cật cỏ giành rồi về kết thành tấm bán cho các cơ quan trong tỉnh sơ tán về. Chị em họ chăm ngoan và học giỏi. Ngô khoai thay cơm và toét miệng ngon ơ... Năm cấp 2 Lua là học sinh giỏi toàn diện, được giải nhất trong kỳ thi giỏi văn toàn tỉnh. Học hết cấp 2, cô tình nguyện ở nhà lo việc nhà cửa, đồng áng cho các em ăn học. Thế là hơn một chục tuổi đầu, Lua đã là chị cả, gánh vác đủ công nặng việc nhẹ. Cứ thế! Thời hoa niên nhanh qua để đến năm 16 tuổi, Lua thác lên môn môn với cặp trái đào căng nở trong lần áo vải, cái môi cắn chỉ lúng ướm, tươi hồng cùng đôi má bồ quân có hai lúm đồng tiền để mỗi khi cười, hai cái lúm ấy hút mắt người nhìn, đặc biệt là đôi mắt to và xanh như có đốm lửa lung linh nháy nhót bên trong. Mỗi khi lên ra suối tắm, Lua nhìn kỹ sự thay đổi trong cơ thể của mình, khẽ nâng và môn man cặp vú cương nở như cái mầm cây đang đội đất, ngõ ngang trước khung trời cao rộng. Cái mông, cái eo nữa cứ khít khao, vừa vặn. Lua đỏ mặt và thâm tự hào với vẻ đẹp trời cho, bụt nặn của mình.

Mười tám tuổi, Lua đã được bầu vào Ban chấp hành xã đoàn phụ trách Phó bí thư tổ chức. Ngày đó trai tráng trong làng còn đang tại ngũ, chiến đấu ở mặt trận phía Tây Nam Tổ quốc. Kẻ thù lớn, trực tiếp và

nguy hiểm đã rút về bên kia đại dương cách xa nửa vòng trái đất, cứ tưởng từ nay đất nước quanh năm đói khổ, bốn mùa loạn ly sẽ chấm dứt, cảnh phụ nữ đi cày ruộng nhưng cuộc chiến đấu mới với kẻ thù kẻ nách hiểu nhau đến tận cùng còn cam go, ác liệt gấp nhiều lần. Thương binh lọc khọc chống gậy về làng không phải ít, giấy báo tử nằm một bên, giấy gọi nhập ngũ nằm một bên trong sắc cốt vải bạt của xã đội trường dày ngang nhau nhưng hào sảng thay, lớp lớp trai tráng vẫn nô nức ra trận. Xã Đoàn, Đảng ủy xã Thành Công của Lụa luôn được tiếp đón những cán bộ Đảng về điều tra lý lịch để kết nạp Đảng cho các quân nhân đang tại ngũ là con em của xã, những đơn vị huấn luyện nằm ở đồi Voi Phục ngày đêm luyện tập để vào gáp chiến trường, không khí như có lửa sôi. Những buổi họp Đoàn toàn một hội trường tóc dài, Lụa bàn với Đảng ủy kết nghĩa với các chi đoàn đang đóng quân là bộ đội chủ lực hoặc các chi đoàn cán bộ khung huấn luyện. Không khí của các kỳ sinh hoạt tươi tắn hơn, các anh bộ đội niềm nở đón tiếp những cán bộ, Đoàn viên địa phương mỗi lần cùng nhau sinh hoạt, cùng nhau hát tập thể bài "Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân" họ cảm tình rồi ngưỡng mộ cô Phó bí thư đẹp người, hoạt khẩu, khéo tổ chức.



Cứ mỗi chiều, các anh lại có ý ngóng đợi một cô gái, áo gụ, dép lốp đủ bốn quai gánh củi đi ngang qua đơn vị. Bằng linh cảm và mẫn cảm của con gái Lua biết, các anh đang trù mển nhìn, mình khát khao và mơ mộng. Cuộc đời này là vậy, những người sấp vào nơi bom đạn, sấp phải đối mặt với cái chết vẫn khát khao hạnh phúc hơn ai hết, cái động lực chiến đấu cho hạnh phúc được nhân lên, nếu không có sự lãng mạn, cuộc chiến đấu này sẽ nặng nề và buồn tẻ lắm...

Một lần đi ngang qua đơn vị, dưới ánh nắng buổi chiều sấp tàn, Lua cố ý bước nhanh, gánh củi trên vai kéo kẹt theo nhịp nhún. Bỗng "cắc" chiếc đòn gánh gãy đôi, sức nặng bó củi đang vít xuống làm một nửa đòn gánh bật bung va vào cằm rồi hất tung chiếc nón cô đang đội. Cô lạng người, loạng choạng trước sự cố bất ngờ, lấy tay sờ lên cằm, một dòng máu tươi loang đỏ... từ bé, Lua đã sợ máu. Cứ nhìn thấy máu là xây xẩm mặt mày. Hôm nay cũng vậy, mắt cô hoa lên, nổ đom đóm, hai tai như có hàng ngàn con ong đang bay bên trong, Lua ngất lịm, trước lúc chìm vào cõi mê, cô còn lảng máng nghe thấy nhiều tiếng đàn ông đang vây quanh mình.

Theo lệnh Đại đội trưởng, các chiến sĩ đứng giãn

để y sĩ Đỗ Khắc Mẫn làm nhiệm vụ hô hấp nhân tạo, anh cởi bớt khuy áo cổ, nới cởi nịt ngực, lúc đầu còn lóng ngóng rụt rè sau bạo đạn dạn, anh lóc nhẹ tay, bế bổng cô gái về lán trú quân, cứ thế day ngực, bứt tóc ô đầu và gọi. Thật may, Lụa ngắt nhanh và tỉnh lại nhanh, cô ngơ ngác định thần tự hỏi mình đang ở đâu, sao vắng lặng thế, chỉ mười phút, Lụa đã mở mắt, e thẹn cài lại cúc áo, Lụa định nhòem dậy nhưng Mẫn nghiêm nghị:

- Thần kinh cô chưa ổn đâu, ngồi lên là lại ngắt ngay bây giờ.

Lụa mỉm cười tổn tên:

- Anh chỉ dọa! Em tỉnh rồi. Cám ơn các anh, nếu không có các anh chắc em chết mất! Y sĩ Mẫn đành nhân nhượng, anh đảo gót quay ra để cô gái trẻ sửa sang lại những chỗ còn xộc xệch. Lụa cầm cái quạt nan phe phẩy, cảm thấy ấm lòng, vững tâm trước tình cảm của những người lính và cô sẽ sàng, ý tứ kéo gấu áo và đứng lên. Y sĩ Mẫn nghiêm nét mặt:

- Đề nghị đồng chí Phó bí thư Xã đoàn chấp hành lệnh của thầy thuốc.

Câu đề nghị cũng như nét mặt nghiêm túc của Mẫn khiến Lụa lại ngồi xuống. Mẫn đi xuống nhà bếp, một lát sau cầm ca sữa nóng hổi đặt vào tay Lụa:

- Đề nghị đồng chí uống hết khẩu phân sữa để nhanh tỉnh táo còn về trước khi trời tối.

Không một nụ cười thỏa hiệp, không một lời tán tỉnh. Mẫn nghiêm khắc và mực thước. Lụa cầm ca sữa nhấm nháp! Ngon ghê! Cốc sữa làm Lụa nhanh hồi phục.

Lụa đã xin phép Mẫn để đi lại trong phòng, Mẫn đồng ý và đi ra ngoài để mắt cầm chừng. Các anh bộ đội cũng ý tứ tản đi đâu hết, quả thật, nếu phải đứng trong vòng vây tình cảm của tất cả các anh Lụa sẽ khó xử.

Lụa đã bình phục và xin phép ra về, cô bước ra sân, vươn vai, cầm nón tiến về gánh củi, cô tròn mắt ngạc nhiên, bó củi đã được xỏ tấm đòn mới, trắng phau, không rõ anh bộ đội nào đó đã dẫn tre vót giùm, bộ đội là con em nông dân có khác, vót đòn gánh mịn tâng, các mắt tre đủ độ già, độ dẻo phớt tím, hai máu đòn gánh tròn trịa, lại còn tính đốt sinh, mạnh, lão nữa chứ... mãi ngắm chiếc đòn gánh mới, Mẫn đã đứng bên lúc nào, quân phục chỉnh tề, ve áo đỏ tươi quân hàm, vai đeo túi cứu thương, Lụa bẽn lẽn: "Em xin phép các anh, em về, em cảm ơn tất cả các anh". Mẫn lại nghiêm nghị:

- Thủ trưởng ra lệnh cho tôi tháp tùng cô về đến tận nhà, đây cũng là nhiệm vụ tôi phải chấp hành... Nào! Ta lên đường.

Chưa kịp nói gì, Mẫn đã nhanh nhẹn sức gánh củi lên vai, vừa rảo bước, có anh bộ đội, tóc húi cua, mặt đầy mụn cá, khăn mặt vắt vai, tất tả từ nhà bếp chạy ra gọi với:

- Đợi đã! Tôi tặng cô thêm cái đòn gánh này. Nó cùng một đoạn tre, phần cong thuận thì đã đem gánh rồi, đoạn còn lại cong nghịch tôi phải uốn nóng... thế nhé! Chúc cô về nhà bình an.

Anh vẫy tay chào và rảo bước nhanh về nhà bếp chẳng đợi câu cảm ơn! Lụa cầm chiếc đòn gánh chạy gần theo Mẫn, con đường đất đỏ ngoằn ngoèo, bóng chiều đã nhập nhoạng, cả hai người chẳng ai nói với ai câu nào! Ôi cuộc đời đẹp thế, đáng sống thế!.

Vừa lên đèn, Lụa và Mẫn về đến nhà, Bố mẹ, các em Lụa nghe tin cứ ngậy ra rồi vây quanh anh bộ đội, cảm động chẳng nói lên lời.

Mẫn nhỏ nhẹ:

- Thừa hai bác và gia đình. Không có gì đâu ạ. Cô Lụa an toàn là mừng rồi, giúp dân là nhiệm vụ của bộ đội chúng cháu, giờ đã tối, cháu phải xin phép ra về cho kịp giờ sinh hoạt Đại đội.

Mẫn xách túi cứu thương quây quả rảo bước, Lụa tiễn Mẫn, qua ngõ Mẫn giục Lụa quay về. Cô lý nhí cảm

on, Mẫn cười và quay gót, dưới ánh trăng vàng vọt đầu tháng, con đường hút dài, đôi vai nhấp nhô chiếc túi cứu thương lúc lắc bên sườn, Lụa tần ngần chống đòn gánh nhìn theo, bịn rịn và thảng thốt, nước mắt tự nhiên chảy xuống miếng gạc nơi cầm son xót làm cô bừng tỉnh và quay vào, bố mẹ đang đứng ở sân rùm rùm với nhau, Lụa nghe tiếng bố:

- Con cái nhà ai mà ngoan thế, ước gì mình có con rể như nó, có chết cũng an lòng... Má Lụa nóng lên và trái tim đập những nhịp bất thường, thốn thức và xao động.

Đấy là cảnh huống cho tình yêu mà lớp trẻ vẫn gọi là "tình yêu sét đánh" tia sét ấy đã làm nên lửa bén vào ruột gỗ để cháy âm ỉ, cháy đến hết mình.

Ba tháng đóng quân trên đồi Voi Phục, họ đã đến với nhau, những buổi sinh hoạt Đoàn càng làm họ gắn kết, đôi trẻ đắm mình trong tình yêu lung linh và huyền ảo. Chiến tranh vẫn còn đang trước mặt, ngày đoàn tụ vẫn là dấu hỏi lơ lửng, khôn lường nhưng họ vẫn tin, ngày đoàn tụ đang tới gần, nhất định họ sẽ được cùng nhau đi trọn kiếp người dù trời long đất lở, phải chăng niềm tin của họ cũng như bao lứa đôi khác là sợi chỉ hồng gắn kết, để ước mơ, hy

vọng qua cuộc chiến tranh trên đất nước chưa lúc nào ngưng đạn bom, khói lửa.

Trước ngày vào chiến trường, Mẫn và Lua đã báo cáo với đơn vị về tình yêu của họ, sau những lời dặn dò mang tính kỷ luật của chính trị viên, Mẫn được cho phép rời đơn vị một ngày để báo cáo gia đình. Trước họ hàng cha mẹ Lua, Mẫn hứa: hết chiến tranh, nếu còn sống anh sẽ quay về cưới Lua.

Đêm đó, đoàn xe quân sự từ cánh rừng thông phủ đầy ngụy trang âm ỷ nổ máy. Những bóng áo lính nai nịt gọn gẽ, lặng lẽ lên xe vào chiến trường, dưới ánh sáng của vầng trăng thượng tuần lô nhô, sao động bao vành mũ tai bèo, phút ấy, bên gốc thông già, đôi trẻ ôm hôn nhau tưởng như tan đi trời đất, cũng như bao lứa đôi thời chiến, họ tặng nhau những kỷ vật làm tin để những năm tháng xa nhau vui đi nỗi nhớ... Không héo mòn như câu ví thời tiền sử cha ông đã đi trận để nỗi nhớ thương cho người ở lại:

*Sương như bút bỏ mòn gốc liễu*

*Tuyết như lòng cưa xẻ héo cành khô*

Những ngày tháng xa nhau, Lua dành nỗi nhớ thương bên mình, càng hăng say công tác.

Cô khước từ những lời cầu hôn của bao chàng trai,

bỏ qua những lời lẽ có cánh, tất cả dành tình yêu cho người ra trận, cô tự nhủ: hãy sống xứng đáng với người yêu ngoài mặt trận.

Một tai họa bất ngờ đổ xuống gia đình Lua.

Sáng đó, bố Lua ăn vội lưng bát cơm nguội, cầm thúng, cắp mẹt sang làng Lâm đào giếng thuê. Trời nóng như nung, cái giếng đá ong đào sâu gần sáu thước mà chưa gặp mạch nước. Ngồi dưới lòng âm ty ấy đã tức ngực và thiếu khí thở, đến giữa buổi, người ở trên thấy ông lả vào thành giếng, cái thúng con rời khỏi tay. Họ hò gọi tên ông rất cổ mà vẫn không thấy cử động. Theo dây truyền đất, một thanh niên tụt xuống, hiệp thợ dùng quang treo đưa ông lên được miệng giếng ông chỉ còn thoi thóp, căn bệnh cao huyết áp lại làm việc ở một môi trường thiếu dưỡng khí đã gây ra cơn tai biến mạch máu não vô phương cứu chữa. Cả toán thợ thay nhau cõng ông chạy về nhà, đến đầu sân ông tắt thở. Cả mấy mẹ con òa lên như hóa dại. Thương ông quá cả đời ăn dè hà tiện lo lắng cho vợ, cho con, chưa có một ngày no đủ, chưa sắm nổi bộ quần áo lành đã đột ngột bỏ vợ con ra đi, ông không còn, lấy ai chèo lái con thuyền giữa cơn sóng cả. Ông trời ác quá, sao lại cướp ông đi lúc này.

Bà vợ ông, mẹ của ba đứa con gái đang tuổi ăn tuổi học sẽ xoay sở ra sao trong thời buổi gạo trâu củi quế.

Sau tang lễ, mẹ Lụa đổ vật xuống, bao nhiêu căn bệnh tiềm ẩn trong cái cơ thể ốm o, khô héo giờ được dịp ngoi ra. Đúng là cảnh họa vô đơn chí. Xung quanh ngôi nhà Lụa toàn là những người nghèo, người ta chỉ thảo lúc no lòng, khi thân họ với bát cơm thường ngày còn không đủ thì ai có thể giúp ai.

Lụa chết lặng trước cảnh nhà, các em Lụa ngơ ngác như gà lạc mẹ, hai điểm tựa chủ yếu là bố và mẹ thì bây giờ bố đã vĩnh viễn ra đi, mẹ họ dật dờ lúc nào cũng đắp chăn trùm hụp mà rên, tất cả chỉ trông vào chị cả, nếu có thể bán răng, bán tóc để cứu gia đình thì chắc Lụa không nề hà.

Còn mấy tháng lương thương binh và số tiền làng xã phúng viếng bố hôm đưa đám, Lụa thuốc men cơm cháo, vực mẹ ngồi dậy, cất nhắc chân tay rồi loạng nhoạng con gà con lợn. Lúc này vùng quê Lụa hạn hán kéo dài đã xóa sổ hết hoa màu, trong làng, ngoài xã lúa còn khỏe mạnh kéo nhau lên Ủy ban xin giấy tạm trú tạm vắng để ra vùng ngoài mưu sinh hồng cứu đói gia đình. Lụa cũng có mặt trong số người đó, cầm tấm giấy trong tay, cô ứa nước mắt, tủi thân mình tủi cho cả quê



hương mình. Ông bí thư Đảng ủy xã, tóc trắng muối tiêu ngậm ngùi nói với Lụa:

- Đành vậy thôi cháu ạ! Cố mà sống rồi chờ tình hình nó khá lên, hoàn cảnh sao cháu chịu vậy. Mà cháu còn nhớ câu nói của nhà văn nào đã nói không, hình như ông viết rằng: "Con người không có quyền lựa chọn một là cha mẹ đẻ, hai là quê hương hãy nhớ lấy điều đó để giữ gìn danh giá, phẩm hạnh cho mình, cho gia đình mình và cho quê hương làng xóm".

Ông Chủ tịch xã bản thân:

- Để một cán bộ Đoàn đương nhiệm phải cầm tờ giấy này, bác cũng đau lắm nhưng áo cơm nó chẳng kiêng ai, phải sống đã, sống cho qua thì đói, khổ thì loạn rồi tính sau...

Thật là cái nghèo đói nó làm con người không có cát đầu lên được. Khi cơn đói gào thét, người ta không nghĩ gì xa hơn ngoài miếng ăn. Lụa và các bạn tha phương lần này không ngoài lý do ấy.

Đêm trước khi đi. Lụa nằm giữa hai em, cứ định nói với nhau nhưng chẳng thành lời, nước mắt ầng ậng làm nghẹn ứ cổ họng, mẹ nằm trong nhà cố nén tiếng thở dài. Lụa gác tay lên trán, trân trân nhìn mái nhà, lúc này mới nhớ Mẩn da diết.

- Mẫn ơi ! Mai em phải xa nhà để kiếm kế giúp gia đình qua cơn đói giáp hạt, anh đã hiểu quê em nghèo khó thế nào thì hãy tha thứ cho em, chuyển đi này có lẽ em sẽ về thị xã quê anh kiếm việc, nếu có biết nhà chắc em cũng không dám đến, em chờ anh ngày chiến thắng, anh sẽ dẫn em về giới thiệu với cha mẹ họ hàng, còn bây giờ em chuẩn bị đi đây.

Canh tư, Lụa thắp nhang lần cuối lên bàn thờ cha, tấm ảnh cha bắt ánh đèn cứ trăn trăn nhìn Lụa. Chợt nhớ ra điều gì, Lụa lục ba lô, ở dưới đáy vẫn còn một con dao nhíp 12 lưỡi, kỷ vật chiến tranh của bố, Lụa lén giắt vào người làm vật hộ thân. Con dao cán bằng gỗ phíp màu nâu sậm, gọn nhỏ, có cả mũi dài và nhiều mũi nhỏ, sáng loáng và sắc nhọn đến ghê tay, cô giữ nó bên mình như người bạn đường, bảo vệ cô lúc bất trắc trên con đường có bao điều may rủi khôn lường.

Lụa vào buồng tạm biệt mẹ. Mẹ Lụa đã ngồi như phỗng đá từ lúc nào, nước mắt bờ ngoằn ngoèo trên gương mặt khô héo, Lụa ôm vai mẹ:

- Con đi đây mẹ nhé! Mẹ cứ vững lòng, con khôn lớn rồi tìm được việc làm con báo tin ngay, tháng tháng có ai về quê con sẽ đưa tiền mẹ đong gạo.

Mẹ Lụa thở dài:

- Khổ thế đấy! Thân gái dậm trường, cũng vì cái đói, cái nghèo nên con gái mới phải đi như thế. Bố mẹ có tội với con, Lụa ơi... Lụa nén nước mắt an ủi:

- Mẹ ơi! Đừng nói thế, bố mẹ không có lỗi gì cả, ông trời bắt cả làng, cả nước đói chứ đâu riêng nhà ai, mẹ đừng lo rồi sẽ khá dần lên thôi mà.

Lụa dặn mẹ:

- Con đi giữa lúc hai em đang tuổi ăn tuổi học, tuổi bay nhảy, mẹ để ý sinh hoạt chúng nó giúp con, chỉ sợ chúng nó khôn quanh năm đại một ngày là hỏng cả cuộc đời con gái.

Lụa nhìn kỹ gương mặt hai em! Cái Gấm lớn tởm rồi vẫn còn đái dầm, cái Là thỉnh thoảng lại nói mê rồi ngiễn rãng như một gỗ. Khổ thân chúng nó quá, đang tuổi ăn mà mỗi ngày không nổi lưng cơm còn toàn khoai với sắn. Vắng chị những ngày đầu, chắc chúng nó khổ lắm! Thôi đành vậy, chị đi đây! Nhớ thắp hương cho bố đấy... Lụa thì thầm những lời âu yếm và đầy lo lắng trong đầu. Cô cả quyết bước nhanh ra khỏi nhà, nhằm hướng ga tàu có vầng sáng mờ mờ rảo bước, bên mình con dao nhíp nhỏ vẫn kên kệnh, cô cẩn thận thắt lại cái túi nhỏ đeo lẩn vào cạnh sườn, trên vai, dung đưa chiếc ruột tượng đựng những hành lý nghèo nàn và cái giấy

giới thiệu nửa hành khát, nửa làm thuê có chữ ký như lò xo và cái dấu hình chữ nhật đen như hắc ín.

Một ngày, một đêm con tàu đen đúa và ỳ ạch dò dẫm qua những cây cầu những đoạn đường vá vúi. Hoàng hôn ấy, tàu dừng lại ở ga P tỉnh Nam. Lụa cùng rất nhiều bà con lưỡng lự bước xuống... Các nhân viên soát vé nhìn dòng người "mạn trong" đang chìa tấm giấy "tung hoành" đều thông cảm cho qua cửa. Đám mây màu xám ấy tỏa ra. Các nẻo tụ lại nơi đầu đường, góc chợ để kiếm việc làm mà việc làm đâu dễ kiếm ở chốn đầu chiêm cũng đói vàng mắt vì cơ chế, đang lâm vào cảnh củi que gạo trâu, đúng là cái cảnh chết đói ở phải bèo tấm. Phần lớn các người lưỡng lự đi hành khát, các lao động khoẻ, trẻ đến các công trình xây dựng làm thuê, có khi công lao động chỉ vừa sống cho riêng mình. Thời điểm trước khoán mười là vậy. Mọi người cứ phải ngao lên như cá trong chậu thiếu dưỡng khí, bức bối và ngột ngạt, nhưng người ta vẫn sống, vẫn kiên tâm đợi chờ một làn gió mát mẻ hơn sẽ đến, làn gió ấy đến lúc nào, đấy là một câu hỏi còn treo lơ lửng, nó như quả lắc trao đảo trước mặt con người, lấy con người là tâm điểm làm đối trọng.

Lụa đã có mặt ở tỉnh Nam những ngày như thế. Cô